

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 07/2021/HSST  
Ngày 02 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hà Thiện Thành

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Đinh Duy Quyết

Ông Hoàng Quốc Trị

*Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Đoàn Thanh Minh - là thư ký  
Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà:* Ông  
**Hoàng Tuấn Hải** - Kiểm sát viên

Ngày 02/02/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ  
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 13/01/2021, theo  
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm  
2021, đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Phú S** (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1970; tại xã G, huyện V, tỉnh  
N; nơi cư trú: xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình  
độ văn hoá: Lớp 01/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;  
Con ông Đỗ Phú H và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị M và có 02 con, lớn  
sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2020, chuyển tạm giam ngày 11/10/2020 tới  
nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**2. Nguyễn Khắc C** (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1975; tại xã G, huyện V,  
tỉnh N; nơi cư trú: thôn H, xã G, huyện V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do;  
Trình độ văn hoá: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt  
Nam; Con ông Nguyễn Khắc D (đã chết) và bà Mai Thị B; có vợ là Nguyễn Thị L  
và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 15 tháng  
tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 31/01/2019 bị cáo chấp hành  
xong bản án.

Nhân thân: Ngày 29/4/2017 bị Công an phường T, thành phố N, tỉnh N ra Quyết định xử phạt hành chính số 78, phạt Cảnh cáo về hành vi: “ *Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2020 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Phạm Văn P**, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn H, xã G, huyện V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1966; nơi cư trú: xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

Anh Trần Văn H và anh Nguyễn Tông N. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C đều là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 19 giờ, ngày 07/10/2020, C gọi điện cho S, nhờ S mua hộ 200.000 đồng tiền ma túy. Khoảng 05 giờ, ngày 08/10/2020 Đỗ Phú S điều khiển xe mô tô BKS: 19 - \*\*\*\* đi từ nhà đến khu vực đường vào Nhà máy xi măng Xuân Thành cách quốc lộ 1A khoảng 1km, thuộc huyện T, tỉnh H để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường, S đưa người đàn ông 400.000 đồng để mua ma túy (gồm 200.000 đồng mua cho S và 200.000 đồng mua cho C). Người đàn ông đưa cho S 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy viết màu trắng. S nhận 02 gói người đàn ông đưa, tuy không mở ra kiểm tra nhưng xác định bên trong hai gói nhỏ đều chứa ma túy nên S cất giấu vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc. Sau đó Sơn điều khiển xe đi về nhà. Khi về đến nhà, S để xe mô tô tại nhà rồi đi bộ ra lều trông coi gia súc của gia đình tại khu vực Đồi Soi thuộc xóm 7, xã G, huyện V. Khoảng 07 giờ, Nguyễn Khắc C gọi điện thoại cho S hỏi S đã mua được ma túy chưa, S trả lời: “*Có rồi, sang mà lấy*”. Khoảng 07 giờ 20 phút, C điều khiển xe mô tô BKS: 35B1-\*\*\*\* đến gặp S và cầm theo 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Khi Ch gặp S thì S dùng tay trái lấy từ túi quần phía trước bên trái ra đưa cho C 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy viết màu trắng. Do đang có nhu cầu sử dụng ma túy, nên C có hỏi S để được sử dụng ma túy tại khu vực lều của S thì S nói: “*Đi ra phòng tắm mà chơi*”. Sau đó, C cầm theo gói ma túy đi vào phòng tắm tại lều của S, C lấy bơm kim tiêm từ túi quần phía trước bên phải và mở gói ra lấy một phần chất bột dạng cục màu trắng để sử dụng bằng hình thức chích, phần chất bột dạng cục màu trắng còn lại C gói lại như cũ, cất giấu vào túi quần

phía trước, bên trái đang mặc để mang về nhà sử dụng. S cũng đi vào trong lều lấy một phần chất bột dạng cục màu trắng sử dụng bằng hình thức hít, phần chất bột dạng cục màu trắng còn lại S gói lại như cũ và dùng mảnh nilon màu đen bọc ngoài sau đó cất giấu vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an xã G làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực lều trông coi gia súc của S, tổ công tác đã yêu cầu S, C đứng lại để kiểm tra. Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C đã tự nguyện giao nộp 02 gói nhỏ cho lực lượng Công an. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy viết màu trắng bên trong đựng chất bột dạng cục màu trắng của Nguyễn Khắc C vào một phong bì thư dán kín và 01 gói nhỏ gói ngoài bằng nilon màu đen, trong có giấy viết màu trắng đựng chất bột dạng cục màu trắng thu của Đỗ Phú S vào một phong bì thư dán kín; cả hai phong bì niêm phong đều có chữ ký xác nhận của C và S cùng các thành phần tham gia.

Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Khắc C 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền 200.000 đồng và 01 xe mô tô BKS: 35B1- \*\*\*\* đã qua sử dụng.

Thu giữ của Đỗ Phú S 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280, vỏ màu xám, đã qua sử dụng; 01 điện thoại SAMSUNG A1, màu xanh, đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng; thu giữ tại nhà Đỗ Phú S 01 xe mô tô Biển kiểm soát 19-\*\*\*\*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đỗ Phú S, niêm phong, ký hiệu M1 và khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Khắc C, niêm phong, ký hiệu M2. Quyết định trưng cầu giám định để xác định khối lượng và chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 271/KLGD-PC09-MT ngày 10/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

***- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1244 (Không phải một nghìn hai trăm bốn mươi bốn) gam, M2 có khối lượng là 0,0702 (Không phải không nghìn bảy trăm linh hai) gam.***

***- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine.***

***Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

***- Hoàn lại đối tượng giám định gồm:***

***+ Chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0634 gam; M2 có khối lượng 0,0223 gam, đều là ma túy, loại Heroine.***

***- Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong***

*Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 271/KLGD-PC09-MT theo đúng quy định của pháp luật.*

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-GV ngày 12/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Phú S và theo điểm a khoản 1 Điều 249 đối với Nguyễn Khắc C.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị M trong quá trình điều tra trình bày: Chị là vợ của Đỗ Phú S, ngày 08/10/2020 Đỗ Phú S sử dụng xe mô tô Biển kiểm soát 19-\*\*\*\* của gia đình để làm phương tiện đi lại. Chị không biết Đỗ Phú S sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy, sau khi vụ án xảy ra chị mới biết. Anh Phạm Văn P trong quá trình điều tra trình bày: Ngày 08/10/2020 anh cho Nguyễn Khắc C mượn xe mô tô biển kiểm soát 35B1-\*\*\*\* làm phương tiện đi lại. Anh không biết Nguyễn Khắc C sử dụng xe mô tô của anh làm phương tiện đi lấy ma túy, sau khi vụ án xảy ra anh mới biết. Hiện nay, anh P, chị M đã được cơ quan Công an trả lại chiếc xe mô tô nêu trên, anh P và chị M không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo **Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Phú S từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/10/2020. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc C từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2020.

**Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bàn giao lại sau giám định, trên phong bì ghi số 217/KLGD-PC09-MT, bên trong có: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0634 gam; M2 có khối lượng 0,0223 gam, đều là ma túy, loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh giấy viết màu trắng và 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì

niêm phong theo quy định, bên trong có 01 bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu xám, thu giữ của Đỗ Phú S; Số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Khắc C là tài sản hợp pháp của S và C sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Đỗ Phú S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A1 vỏ màu xanh và số tiền 500.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08 tháng 10 năm 2020 bị cáo Đỗ Phú S đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 0,1244 gam Heroine để sử dụng cho bản thân, đồng thời có hành vi mua hộ cho Nguyễn Khắc C 0,0702 gam Heroine. Như vậy, tổng số Heroine Đỗ Phú S tàng trữ là 0,1946 gam Heroine; bị cáo Nguyễn Khắc C là người đã có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích lại có hành vi cất giấu trái phép 0,0702 gam Heroine, để sử dụng cho bản thân.

Bộ luật Hình sự quy định:

***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại điều 248,250,251 và 252 của Bộ luật này, chưa xóa án tích mà còn vi phạm;*

*... ..*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3]. Hành vi của các bị cáo Đỗ Phú S, Nguyễn Khắc C đã nêu trên là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Phú S và điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Khắc C như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đối với Đỗ Phú S là người trực tiếp đi mua Heroin để sử dụng cho bản thân và mua hộ Heroin cho Nguyễn Khắc C khi được C nhờ mua hộ. Do vậy, S giữ vai trò đầu trong vụ án. Đối với Nguyễn Khắc C là đồng phạm, thực hiện tội phạm một cách tích cực nên giữ vai trò sau cùng trong vụ án.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã

thành khẩn khai báo; khai nhận hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8]. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Khắc C bị Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh N xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 38/2018/HSST, ngày 10/4/2018 đến nay chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, lượng ma túy C tàng trữ 0,0702 gam Heroine chưa đủ lượng truy tố nên tình tiết này cấu thành định khung hình phạt. Ngoài ra năm 2017 bị cáo bị Công an phường T, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính trên sáu tháng, nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[9]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của từng bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân các bị cáo Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C là người sử dụng ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không mang tính vụ lợi, không có tài sản gì đáng giá nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bàn giao lại sau giám định, trên phong bì ghi số 217/KLGD-PC09-MT, bên trong có: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0634 gam; M2 có khối lượng 0,0223 gam, đều là ma túy, loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh giấy viết màu trắng và 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có 01 bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu xám, thu giữ của Đỗ Phú S; Số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Khắc Ch. Quá trình điều tra xác

định, đây là các tài sản hợp pháp của S và C, sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A1 vỏ màu xanh và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Đỗ Phú S. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp S, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho S, tuy nhiên, cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 35B1-\*\*\*\*, thu giữ của Nguyễn Khắc C, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn P, sinh năm 1986, trú tại thôn H, xã G, huyện V, tỉnh N cho C mượn đi mua chè, nhưng C sử dụng xe làm phương tiện đi lên lều trông coi gia súc của Đỗ Phú S để lấy ma túy, sử dụng và cất giấu trái phép, anh P không biết. Đối với 01 xe mô tô BKS: 19 - \*\*\*\*, thu giữ tại nhà Đỗ Phú S. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị M (là vợ của S), sinh năm 1966, trú tại: xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N. S đã sử dụng xe nêu trên làm phương tiện đi mua ma túy, chị M không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phạm Văn P và chị Nguyễn Thị M. Anh P, chị M đã nhận lại tài sản nêu trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

[12]. Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho Đỗ Phú S. S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

[13] **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo **Đỗ Phú S** và **Nguyễn Khắc C** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Đỗ Phú S** 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/10/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc C** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/10/2020.

**2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:



Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N bàn giao lại sau giám định, trên phong bì ghi số 217/KLGD-PC09-MT, bên trong có: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0634 gam; M2 có khối lượng 0,0223 gam, đều là ma túy, loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen, 02 mảnh giấy viết màu trắng và 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có 01 bơm kim tiêm, đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong theo quy định bên trong có 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu xám, thu giữ của Đỗ Phú S; Số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Khắc C là tài sản hợp pháp của S và C sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo **Đỗ Phú S** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A1 vỏ màu xanh và số tiền 500.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Số tiền tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước và số tiền trả lại cho bị cáo gửi tại tài sản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đỗ Phú S và Nguyễn Khắc C mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Nơi nhận:*  
- TAND tỉnh N;  
- VKSND tỉnh N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam CA tỉnh N;
  - Công an huyện V;
  - Chi cục THADS huyện V;
  - VKSND huyện V;
  - Bị cáo; Người có QLNVLQ;
  - Lưu hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**Hà Thiện Thành**